TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN BÌNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 139/2023/QĐST-DS	*Tân Bình, ngày 04 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 165/2023/TLST-DS ngày 27 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng X

Trụ sở: Tầng 8, Văn phòng số E Tòa nhà V, số E1 đường L, phường E2, Quận E3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông N – Giám đốc Ngân hàng X – Chi nhánh B là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền số 113/2022/EIB/UQ-TGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2022).

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà P ; trú tại: F đường F1, khu phố F2, phường F3, thành phố F4, tỉnh BD (Văn bản ủy quyền ngày 14/02/2023 và Văn bản ủy quyền số 05/2023/EIB-BD ngày 10 tháng 4 năm 2023).

Bị đơn: Bà S, sinh năm: 1986

Địa chỉ: D đường D1, Phường D2, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng X và bà S thỏa thuận thống nhất chấm dứt Giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế ngày 20-3-2020 ký giữa Ngân hàng X với bà S.

2.2. Bà S có trách nhiệm thanh toán trả Ngân hàng X số tiền nợ gốc 90.728.843đ (chín mươi triệu bảy trăm hai mươi tám ngàn tám trăm bốn mươi ba) đồng, khoản tiền nợ lãi quá hạn là 97.172.324đ (chín mươi bảy triệu một trăm bảy mươi hai ngàn ba trăm hai mươi bốn) đồng, phí vượt hạn mức là 16.925.690đ (mười sáu triệu chín trăm hai mươi lăm ngàn sáu trăm chín mươi) đồng, phí trễ hẹn là 143.091.141đ (một trăm bốn mươi ba triệu không trăm chín mươi mốt ngàn một trăm bốn mươi mốt) đồng và phí thường niên là 400.000đ (bốn trăm ngàn) đồng; tổng cộng là 348.317.998đ (ba trăm bốn mươi tám triệu ba trăm

mười bảy ngàn chín trăm chín mươi tám) đồng phát sinh từ Giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế ngày 20-3-2020. Thực hiện một lần vào ngày 24/7/2023.

2.3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hòa giải thành (ngày lập biên bản hòa giải thành ngày 24/4/2023) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.4. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 8.707.950đ (tám triệu bảy trăm lẻ bảy ngàn chín trăm năm mươi) đồng, cụ thể:

Ngân hàng X chịu 4.353.975đ (bốn triệu ba trăm năm mươi ba ngàn chín trăm bảy mươi lăm) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 6.853.210đ (sáu triệu tám trăm năm mươi ba ngàn hai trăm mười) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số AA/2022/0008996 ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả lại cho Ngân hàng X số tiền 2.499.235đ (hai triệu bốn trăm chín mươi chín ngàn hai trăm ba mươi lăm) đồng.

Bà S chịu 4.353.975đ (bốn triệu ba trăm năm mươi ba ngàn chín trăm bảy mươi lăm) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục THA dân sự quận Tân Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Chính